TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 27/2023/HNGĐ-ST
Ngày 18-7-2023
V/v ly hôn, tranh chấp nuôi con

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HỒNG BÀNG, THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Quỳnh Như

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Ngọc Hải

2. Ông Nguyễn Minh Toàn

***- Thư ký phiên tòa*:** Bà Nguyễn Thị Thu - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Quyên - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 29/2023/TLST-HNGĐ ngày 04 ngày 5 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp nuôi con. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 21/2023/QĐXX-ST ngày 27 tháng 6 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Anh Nguyễn Đăng Th, sinh năm 1994; nơi cư trú: xóm 5 thôn Cam L, xã Tân V, huyện Thanh H, Tỉnh Hải D.

- *Bị đơn:* Chị Bùi Thị Quỳnh Tr, sinh năm 1994; nơi cư trú: số nhà 25B An Lạc, phường Sở D, quận Hồng B, thành phố Hải Phòng.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai, nguyên đơn anh Nguyễn Đăng Th trình bày:

Anh Nguyễn Đăng Th và chị Bùi Thị Quỳnh Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương vào ngày 09/6/2017. Sau khi kết hôn vợ chồng sống hạnh phúc được một thời gian sau đó phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm sống,

không tìm được tiếng nói chung, chị Tr đưa con về nhà mẹ đẻ ở Hải Phòng sinh sống từ tháng 10/2017 cho đến nay. Vợ chồng không còn liên lạc với nhau, ai làm việc của người đó. Nay xét thấy tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên anh Th làm đơn đề nghị Tòa án giải quyết cho anh được ly hôn với chị Bùi Thị Quỳnh Tr.

- Về con chung: Anh Th và chị Tr có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng Tuấn A, sinh ngày 16/6/2017. Ly hôn anh Th đề nghị Tòa án giao con cho anh được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nếu chị Tr không đồng ý để anh được nuôi dưỡng cháu thì anh đồng ý để chị Tr được trực tiếp nuôi dưỡng con. Về cấp dưỡng nuôi con, anh và chị Tr tự thỏa thuận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về tài sản chung: Anh không đề nghị Tòa án giải quyết.

Đối với bị đơn là chị Bùi Thị Quỳnh Tr: Chị Tr thống nhất với anh Th về quá trình kết hôn, chung sống. Chị thừa nhận vợ chồng có bất đồng quan điểm, mâu thuẫn trầm trọng và chị đã đưa con về nhà mẹ đẻ tại quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng sinh sống từ năm 2017 cho đến nay, vợ chồng không còn liên lạc, quan tâm đến nhau. Việc anh Th có đơn xin ly hôn với chị, quan điểm của chị là đồng ý, đề nghị Tòa án giải quyết.

Về con chung: Chị xác nhận giữa chị và anh Th có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng Tuấn A sinh ngày 16/6/2017. Ly hôn, chị đề nghị Tòa án giao con cho chị được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật vì chị đã chăm sóc con từ nhỏ đến nay.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị đề nghị được tự thỏa thuận với anh Th về mức cấp dưỡng, phương thức giao nhận, không đề nghị Tòa án giải quyết.

Về tài sản chung: Chị không đề nghị Tòa án giải quyết.

Xác minh tại chính quyền địa phương nơi anh Th, chị Tr đăng ký kết hôn thể hiện: Anh Th và chị Tr là vợ chồng hợp pháp, trong cuộc sống hàng ngày có mâu thuẫn, chị Tr đã đưa con trai về nhà bố mẹ đẻ ở Hải Phòng sinh sống ngay sau khi vợ chồng lấy nhau được một thời gian ngắn, nay anh Th có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung: Anh chị có 01 con chung, đề nghị Tòa án xem xét để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt cho cháu. Về tài sản chung: Địa phương không nắm được anh Th và chị Tr có những tài sản chung gì.

Tòa án lấy lời khai của mẹ đẻ chị Tr, thể hiện: Anh Th, chị Tr đến nay mâu thuẫn đã trầm trọng, chị Tr và con trai về nhà bà tại quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng sinh sống từ đầu năm 2018 đến nay, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau. Việc anh Th có đơn đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn với chị Tr, quan điểm của bà là đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Về con chung:

Anh chị có 01 con chung, cháu Nguyễn Đăng Tuấn A, sinh ngày 16/6/2017 sinh sống với mẹ từ nhỏ, trường hợp Tòa án giải quyết cho anh Th và chị Tr ly hôn thì bà đề nghị Tòa án giao con cho chị Tr được trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung: Anh Th và chị Tr không có tài sản chung.

Ý kiến của Viện Kiểm sát nhân dân quận Hồng Bàng thành phố Hải Phòng: Về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án; nguyên đơn, bị đơn đã thực hiện đúng các quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về quan điểm giải quyết vụ án: Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1, khoản 3 Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự; Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Đăng Th, xử cho anh Nguyễn Đăng Th được ly hôn chị Bùi Thị Quỳnh Tr. Về con chung: Đề nghị Hội đồng xét xử giao con chung là cháu Nguyễn Đăng Tuấn A, sinh ngày 16/6/2017 cho chị Bùi Thị Quỳnh Tr được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Th và chị Tr tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Về tài sản chung: Anh chị tự thỏa thuận nên không đề nghị Tòa án giải quyết. Về án phí: Nguyên đơn là anh Th phải chịu 300.000 đồng án phí theo quy định của pháp luật.Về quyền kháng cáo: Các đương sự được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về quan hệ pháp luật tranh chấp, thẩm quyền: Đây là vụ án về ly hôn, tranh chấp nuôi con. Bị đơn là chị Bùi Thị Quỳnh Tr hiện đang sinh sống tại nhà mẹ đẻ, địa chỉ: Số 25B, An Lạc 2, phường Sở Dầu, quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng, theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Tại phiên tòa nguyên đơn và bị đơn vắng mặt nhưng đều có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Căn cứ khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228; Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự.

[3] Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đăng Th và chị Bùi Thị Quỳnh Tr kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương vào ngày 09/6/2017 là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phát sinh mâu thuẫn, từ tháng 10/2017 đến

nay vợ chồng sống ly thân, chị Tr bỏ về nhà mẹ đẻ sinh sống, vợ chồng không còn quan tâm đến nhau, ai làm việc người đó. Xét thấy mâu thuẫn giữa anh Th và chị Tr là trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được nên chấp nhận cho anh Nguyễn Đăng Th được ly hôn chị Bùi Thị Quỳnh Tr là phù hợp với quy định tại Điều 51, Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] Về con chung: Anh Nguyễn Đăng Th và chị Bùi Thị Quỳnh Tr có 01 con chung là cháu Nguyễn Đăng Tuấn A, sinh ngày 16/6/2017, xét cháu Tuấn A được mẹ chăm sóc từ nhỏ, hiện đang ở với mẹ, anh Th có nguyện vọng được nuôi con nhưng nếu chị Tr cũng có nguyện vọng thì anh đề nghị Tòa án giao con cho chị Tr nuôi dưỡng. Xét chị Tr có nguyện vọng được trực tiếp nuôi con chung. Do đó, Hội đồng xét xử giao cháu Nguyễn Đăng Tuấn A cho chị Bùi Thị Quỳnh Tr được trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con trưởng thành hoặc có thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

[5] Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Th và chị Tr tự thỏa thuận với nhau về mức cấp dưỡng, thời điểm cấp dưỡng và phương thức giao nhận, không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không giải quyết.

[6] Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đăng Th và chị Bùi Thị Quỳnh Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Đăng Th là nguyên đơn nên phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8] Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228; Điều 238; Điều 266; Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 51; khoản 1 Điều 56; Điều 81, 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án; xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh Nguyễn Đăng Th.

1. Về quan hệ hôn nhân: Anh Nguyễn Đăng Th được ly hôn chị Bùi Thị Quỳnh Tr.

2. Về con chung: Giao con chung là cháu Nguyễn Đăng Tuấn A, sinh ngày 16/6/2017 cho chị Bùi Thị Quỳnh Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con. Trường hợp, người không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

3. Về cấp dưỡng nuôi con: Anh Nguyễn Đăng Th và chị Bùi Thị Quỳnh Tr tự thỏa thuận, không đề nghị nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

4. Về tài sản chung: Anh Nguyễn Đăng Th và chị Bùi Thị Quỳnh Tr không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

5. Về án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Đăng Th phải chịu 300.000 (*ba trăm nghìn)* đồng án phí dân sự sơ thẩm. Anh Th được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000 (*ba trăm nghìn)* đồng theo Biên lai ký hiệu: AA/2021 số 0009733 ngày 04 tháng 5 năm 2023 của Chi cục Thi hành án Dân sự quận Hồng Bàng, thành phố Hải Phòng; anh Th đã nộp xong án phí dân sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Anh Nguyễn Đăng Th và chị Bùi Thị Quỳnh Tr (vắng mặt) tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Trường hợp Bản án được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND TP Hải Phòng;
- Chi cục THADS quận Hồng Bàng, TP Hải Phòng;
- UBND xã Tân Việt, huyện Thanh Hà, tỉnh Hải Dương;
- Các đương sự (để thi hành);
- Lưu: HCTP, HS.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Trần Thị Quỳnh Như

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Trần Ngọc Hải Nguyễn Minh Toàn **Trần Thị Quỳnh Như**